

Bản án số: **31/2023/DS-PT**

Ngày: 30-11-2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Quân

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Dũng

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 34/2023/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023, về Tranh chấp hợp đồng dân sự. Do bản án dân sự sơ thẩm số 06/2023/DS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 31/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2023, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2023/QĐ-PT ngày 16-11-2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1957.

Trú quán tại: Thôn L, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Đồng bị đơn:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1981; chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1982. Cùng trú tại: Thôn L, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Phạm Cao V. Trú tại: Thôn L, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

\* *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Y là nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ đơn khởi kiện, lời trình bày của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03-02-2018, vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O có thỏa thuận chăn nuôi bò ăn chia (nuôi rề) với bà Nguyễn Thị Y. Hai bên có làm hợp đồng bằng văn bản, hợp đồng do bà Nguyễn Thị Y viết. Việc ký hợp đồng là tự nguyện, không bị ép buộc gì. Theo đó vợ chồng anh Trần Văn H, chị O có 02 con bò cái, giao cho bà Nguyễn Thị Y nuôi sinh sản. Khi bò mẹ sinh sản ra 01 con bò con thì bà Nguyễn Thị Y tiếp tục nuôi khi nào bò mẹ đẻ ra bò con thứ 2 thì sẽ chia lợi nhuận là bò con. Khi đó bà Nguyễn Thị Y được một con, vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O được một con.

Sau khi làm hợp đồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O đã giao cho bà Nguyễn Thị Y 02 con bò mẹ, trong đó có 01 con bò mẹ đang có chửa, còn 01 con bò cái còn nhỏ để bà Nguyễn Thị Y nuôi. Cuối năm 2018, bò mẹ đẻ được 1 con bò con, bà Nguyễn Thị Y tiếp tục nuôi đến năm 2019 bò mẹ đẻ ra con bò con thứ 2. Sau đó hai bên chia đôi, bà Nguyễn Thị Y hưởng con bò con thứ 2 còn gia đình Anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O hưởng con bò con thứ nhất, nhưng do con bò con thứ nhất to hơn bán được 16.000.000đ, còn con bò con thứ 2 nhỏ hơn chỉ bán được 11.500.000đ nên anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O có đưa lại cho bà Nguyễn Thị Y 2.500.000đ. Bà Nguyễn Thị Y nhận tiền và không có ý kiến gì. Sau đó bà Nguyễn Thị Y tiếp tục nuôi 02 con bò mẹ đến năm 2020 bò mẹ đẻ ra con bò con thứ 3, bà Nguyễn Thị Y nuôi đến đầu năm 2021 thì bà Nguyễn Thị Y muốn bán, vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O không đồng ý cho bà Nguyễn Thị Y bán mà yêu cầu tiếp tục nuôi đến khi nào bò mẹ đẻ ra con bò con thứ 4 thì chia nhau mỗi bên 1 con. Do bà Nguyễn Thị Y cần tiền nên bà Nguyễn Thị Y bán cho gia đình anh Phạm Cao V với giá 11.000.000đ. Do gia đình anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O không đồng ý cho bà Nguyễn Thị Y bán bò con nên có bảo với bà Nguyễn Thị Y là nếu bán thì phải trả lại 02 con bò mẹ cho gia đình anh chị. Bà Nguyễn Thị Y đã đồng ý trả lại bò mẹ và chấm dứt hợp đồng chăn nuôi bò giữa hai bên. Việc chấm dứt hợp đồng được bà Nguyễn Thị Y viết bằng văn bản thỏa thuận ngày 01-4-2021. Khi đó bà Nguyễn Thị Y được hưởng toàn bộ giá trị của con bò con thứ 3. Sau đó vợ chồng anh Trần Văn H, chị O dắt 02 con bò mẹ về. Giữa vợ chồng Anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O và bà Nguyễn Thị Y không có thỏa thuận gì khác.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y khởi kiện cho rằng: Việc anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O phá vỡ hợp đồng đã gây thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Y nên bà Nguyễn Thị Y yêu cầu anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Y tổng cộng 58.600.000đ gồm các khoản như sau: Tiền phá cỗ voi và triệt cỗ voi là 5.000.000đ; tiền phá văn bản hợp đồng 2.000.000đ; tiền thiệt hại về

sức khỏe 5.000.000đ; tiền nuôi bò ngày 10.000đ tổng bằng 1.600.000đ; tiền công đi lại 02 năm là 5.000.000đ tiền của 02 con bò sinh sản năm 2022 là 40.000.000đ.

Bị đơn anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2023/DS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 385; khoản 2 Điều 422; các điều 504, 505; điểm a khoản 1 Điều 512 Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Y về việc yêu cầu gia đình anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O bồi thường thiệt hại tổng số 58.600.000 đồng.

2. Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Y.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền về thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 17-8-2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y có đơn kháng cáo bản án số 06/2023/DS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên. Với các nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm buộc anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị O phải bồi thường số tiền 58.600.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bà Nguyễn Thị Y cho rằng việc bà viết giấy thỏa thuận chấm dứt thỏa thuận ngày 01-4-2021 là việc làm bắt buộc vì bà đang cần tiền và phải giao bò cho người mua đúng hạn; tuy nhiên bà Nguyễn Thị Y cho rằng giấy thỏa thuận đó không có chữ ký xác nhận của trưởng thôn nên không có giá trị. Do đó thỏa thuận nuôi bò giữa bà và anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O vẫn còn thời hạn đến năm 2023 nên việc anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O dắt bò về là phá vỡ hợp đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm; thủ tục phiên tòa đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Y. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2023/DS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân

dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Người kháng cáo Nguyễn Thị Y được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Y làm trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng hợp tác chăn nuôi bò sinh sản. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án, đồng thời đã xác định đúng, đầy đủ những người tham gia tố tụng trong vụ án và xác định đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định của các Điều 26; 35 và 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn Trần Văn H và Nguyễn Thị O không kháng cáo bản án sơ thẩm và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xét vụ án vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Các bên đương sự đều thống nhất xác định ngày 03-02-2018, giữa bà Nguyễn Thị Y và vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O có thỏa thuận chăn nuôi bò ăn chia (nuôi rẽ). Đến ngày 01-4-2021, hai bên đã thỏa thuận chấm dứt hợp đồng được thể hiện bằng văn bản thỏa thuận do bà Nguyễn Thị Y viết, khi đó bà Nguyễn Thị Y được hưởng toàn bộ giá trị của con bò con thứ 3. vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O1 dất 02 con bò mẹ về. Giữa vợ chồng Anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O và bà Nguyễn Thị Y không có thỏa thuận gì khác.

Như vậy thỏa thuận hợp tác chăn nuôi giữa vợ chồng anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O và bà Nguyễn Thị Y đã chấm dứt.

[2.2] Việc bà Nguyễn Thị Y cho rằng việc anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị O phá vỡ hợp đồng đã gây thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Y nên phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Y tổng cộng 58.600.000đ gồm các khoản như sau: Tiền phá cỏ voi và triệt cỏ voi là 5.000.000đ; tiền phá văn bản hợp đồng 2.000.000đ; tiền thiệt hại về sức khỏe 5.000.000đ; tiền nuôi bò ngày 10.000đ tổng bằng 1.600.000đ; tiền công đi lại 02 năm là 5.000.000đ tiền của 02 con bò sinh sản năm 2022 là 40.000.000đ là hoàn toàn không có căn cứ.

[2.3] Xét việc giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ. Tại toà án cấp phúc thẩm, nguyên đơn không cung

cấp bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì mới. Nên toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận; cần giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2023/DS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: bà Nguyễn Thị Y là người thuộc diện được miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2023/DS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Y không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*

- Vụ GDKT II TANDTC;
- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;(3)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hồng Quân**